

Mỏ Cày Nam, ngày 17 tháng 6 năm 2020

Số: 37/2020/QĐST- DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2020/TLST-DS ngày 25 tháng 02 năm 2020 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng dân sự về mua bán tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị Bảo Nh**- Sinh năm 1988, địa chỉ nơi cư trú: Ấp Ph, xã B, huyện M, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị **Huỳnh Thị Kim Ch** - Sinh năm 1996, địa chỉ nơi cư trú: Ấp B, xã C, huyện M, tỉnh B (Văn bản ủy quyền ngày 31/3/2020).

- *Bị đơn:* 1/ Ông **Trần Văn Ch**- Sinh năm 1964

2/ Bà **Trần Thị T**– Sinh năm 1966

Cùng địa chỉ nơi trú: Ấp An Trạch Đông, xã Thành Thới A, huyện Mỏ Cày N, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trần Văn Ch và bà Trần Thị T có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Lê Thị Bảo Nh số tiền nợ thức ăn chăn nuôi gốc là 208.963.000 đồng (hai trăm lẻ tám triệu chín trăm sáu mươi ba ngàn đồng), không tính lãi.

- Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng

tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Bảo Nh nhận chịu 5.224.000 đồng (năm triệu hai trăm hai mươi bốn ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Nh đã nộp là 5.224.000 đồng (năm triệu hai trăm hai mươi bốn ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số tòa án số 0010312 ngày 25/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày N, tỉnh B là đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự ^(3b);
- VKSND huyện MCN^(1b);
- Chi cục THADS H.MCN^(1b);
- TAND tỉnh Bến Tre^(1b);
- Lưu HS, VP ^(4b). TC:10b.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Thu Trang